

Kim Bôi, ngày 21 tháng 6 năm 2017

Số: 73/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: xóm G, xã D, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: anh Bùi Văn D, sinh năm: 1982

Địa chỉ: xóm S, xã Đ, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn D thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn D có hai con chung là Bùi Thị Xuân D, sinh ngày 13/4/2008 và Bùi Huy N, sinh ngày 02/7/2009. Sau ly hôn chị Bùi Thị T nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả hai cháu D và N đến tuổi thành niên. Anh Bùi Văn D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu D **500.000đ (Năm trăm nghìn đồng)** một tháng và cấp dưỡng nuôi cháu N

500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) một tháng, kể từ ngày 21/6/2017.

Anh Bùi Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom để cản trở gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng giáo dục con.

+ **Về tài sản và các khoản vay nợ chung:** không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

+ **Về án phí:** chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn D mỗi người phải nộp 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Bùi Văn D còn phải chịu 150.000đ án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Chị T nhận nộp giúp cả phần án phí của anh D nên số tiền án phí mà chị T phải nộp là 300.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền dự phí án phí chị đã nộp theo biên lai số 0000953 ngày 09/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi. Chị Bùi Thị T đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi;
- UBND xã D (Nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Kim Bôi.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo